

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY THÁC MUA BÁN HÀNG HÓA

Số: ... /2020/HĐUTMBHH/VPLSĐMS

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;

Căn cứ ...

Căn cứ nhu cầu và khả năng thực tế của các Bên trong hợp đồng;

Hôm nay, ngày ... tháng ... năm 2020, tại ... chúng tôi gồm có:

Bên ủy thác mua bán hàng hóa (sau đây gọi tắt là Bên A):

Tên tổ chức:

Địa chỉ trụ sở:

Mã số doanh nghiệp:

Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà:

Chức vụ:

Điện thoại:

Email:

Bên nhận ủy thác mua bán hàng hóa (sau đây gọi tắt là Bên B):

Tên tổ chức:

Địa chỉ trụ sở:

Mã số doanh nghiệp:

Người đại diện theo pháp luật là ông/ bà:

Chức vụ:

Điện thoại:

Email:

Hai Bên thỏa thuận và đồng ý ký kết hợp đồng ủy thác mua bán hàng hóa với các điều khoản, điều kiện như sau:

Điều 1. Đối tượng của hợp đồng

Bên A giao cho Bên B thực hiện mua bán hàng hóa theo những điều kiện như sau:

- Tên hàng hóa:

- Số lượng:

- Chất lượng:

- Cách thức đóng gói, bảo quản:
- Tiêu chuẩn kỹ thuật:
-

(Tất cả hàng hoá lưu thông hợp pháp đều có thể được uỷ thác mua bán: Điều 158 Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005).

Điều 2. Thủ lao uỷ thác, phương thức và thời hạn thanh toán

1. Thủ lao uỷ thác:

Thủ lao thực hiện tại Điều 1 hợp đồng này là: đồng/ hàng hóa (Bằng chữ:

Thủ lao thực hiện tại Điều 1 hợp đồng này là: đồng/ hàng hóa (Bằng chữ:

Tổng cộng tiền thủ lao là: đồng (Bằng chữ:

2. Phương thức thanh toán (tiền mặt/ chuyển khoản): ...

3. Thời hạn thanh toán:

Thanh toán đợt tại thời điểm là đồng
(Bằng chữ:

Thanh toán đợt tại thời điểm nhận hàng hóa là đồng
(Bằng chữ:

... (Bên A và Bên B thoả thuận các nội dung dung cụ thể và ghi vào trong hợp đồng này).

Điều 3. Thời hạn, địa điểm, phương thức thực hiện hợp đồng

1. Thời hạn thực hiện hợp đồng uỷ thác:

Hợp đồng này được thực hiện kể từ ngày Bên A và Bên B ký kết và chấm dứt khi Bên A hoàn thành các nghĩa vụ về thanh toán cho Bên B, đồng thời Bên B hoàn thành các nghĩa vụ về hàng hóa cho Bên A theo quy định tại hợp đồng này.

Thời hạn Bên B giao hàng hóa cho Bên A là: ... ngày, kể từ ngày .../ .../ ...

Thời hạn Bên A thanh toán Đợt ... cho Bên B là: ... ngày, kể từ ngày .../ .../ ...

(Hoặc bên A có thể thoả thuận với bên B về việc thanh toán tại thời điểm nhận hàng hóa hoặc nhận giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu hàng hóa (nếu có)).

2. Địa điểm giao nhận hàng hóa:

Bên B giao hàng hóa cho Bên A và Bên A nhận hàng hóa cho Bên B tại: số nhà ... đường, phường, quận, thành phố

3. Phương thức giao nhận hàng hóa:

Bên B phải giao hàng hóa và Bên A phải nhận hàng hóa theo đúng thời hạn và tại địa điểm đã thoả thuận tại hợp đồng này.

Trường hợp Bên B chậm giao hàng hóa thì Bên A có thể gia hạn; nếu hết thời hạn đó mà Bên B vẫn chưa hoàn thành công việc thì Bên A có quyền đơn phương chấm dứt thực hiện hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

... (Bên A và Bên B thoả thuận các nội dung dụng cụ thể và ghi vào trong hợp đồng này).

Điều 4. Quyền, nghĩa vụ của Bên A

1. Quyền của Bên A:

1. 1. Yêu cầu Bên nhận uỷ thác thông báo đầy đủ về tình hình thực hiện hợp đồng này.

1. 2. Không chịu trách nhiệm trong trường hợp Bên nhận uỷ thác vi phạm pháp luật, trừ trường hợp quy định tại Điểm 2. 4 Khoản 2 Điều này.

1. 3. Nhận hàng hóa (sản phẩm) theo đúng số lượng, chất lượng, phương thức, thời hạn và địa điểm đã thoả thuận tại hợp đồng này.

1. 4. Trường hợp hàng hóa (sản phẩm) không bảo đảm nội dung yêu cầu tại Điều 1 hợp đồng này, đồng thời Bên B không thể khắc phục được trong thời hạn thoả thuận với Bên A, thì Bên A có quyền hủy bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại.

1. 5. ... (Bên A và Bên B thoả thuận các quyền cụ thể khác và ghi vào trong hợp đồng này).

2. Nghĩa vụ của Bên A:

2. 1. Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng này.

2. 2. Trả thù lao uỷ thác và các chi phí hợp lý khác cho Bên B.

2. 3. Giao tiền, giao hàng theo đúng thoả thuận của hợp đồng này.

2. 4. Liên đới chịu trách nhiệm trong trường hợp Bên B vi phạm pháp luật mà nguyên nhân do Bên A gây ra hoặc do các Bên cố ý làm trái pháp luật.

2. 5. ... (Bên A và Bên B thoả thuận các nghĩa vụ cụ thể khác và ghi vào trong hợp đồng này).

Điều 5. Quyền, nghĩa vụ của Bên B

1. Quyền của Bên B:

1. 1. Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho việc thực hiện hợp đồng này.

1. 2. Nhận thù lao uỷ thác và các chi phí hợp lý khác.

1. 3. Không chịu trách nhiệm về hàng hoá đã bàn giao đúng thoả thuận cho Bên A.

1. 4. Yêu cầu Bên A thanh toán tiền thù lao ủy thác theo thời hạn và phương thức đã thỏa thuận tại hợp đồng này.

1. 5. ... (Bên A và Bên B thỏa thuận các quyền cụ thể khác và ghi vào trong hợp đồng này).

.....
2. Nghĩa vụ của Bên B:

2. 1. Thực hiện mua bán hàng hoá theo thỏa thuận tại hợp đồng này.

2. 2. Thông báo cho Bên A về các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng này.

2. 3. Thực hiện các chỉ dẫn của Bên A phù hợp với thỏa thuận tại hợp đồng này.

2. 4. Bảo quản tài sản, tài liệu được giao để thực hiện hợp đồng ủy thác này.

2. 5. Giữ bí mật về những thông tin có liên quan đến việc thực hiện hợp đồng ủy thác này.

2. 6. Giao tiền, giao hàng theo đúng thỏa thuận tại hợp đồng này.

2. 7. Liên đới chịu trách nhiệm về hành vi vi phạm pháp luật của Bên A, nếu nguyên nhân của hành vi vi phạm pháp luật đó có một phần do lỗi của mình gây ra.

2. 8. Không được ủy thác lại cho Bên thứ ba thực hiện hợp đồng này, trừ trường hợp có sự chấp thuận bằng văn bản của Bên A.

2. 9. ... (Bên A và Bên B thỏa thuận các nghĩa vụ cụ thể khác và ghi vào trong hợp đồng này).

.....
Điều 6. Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng

7. 1. Tiền lãi do chậm thanh toán tiền thù lao ủy thác:

Trường hợp Bên A chậm thực hiện thanh tiền thù lao ủy thác theo thỏa thuận tại hợp đồng này, thì phải trả lãi trên số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả.

7. 2. Bồi thường thiệt hại:

Bên vi phạm nghĩa vụ phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho Bên bị vi phạm (nếu có).

7. 3. Phạt vi phạm hợp đồng:

Bên vi phạm nghĩa vụ phải nộp một khoản tiền bằng 8% giá trị phần nghĩa vụ hợp đồng bị vi phạm cho Bên bị vi phạm.

Điều 7. Chi phí khác

Chi phí ... là: ... đồng, do Bên ... chịu trách nhiệm thanh toán.

Chi phí ... là ... đồng, do Bên ... chịu trách nhiệm thanh toán.

Chi phí ... (Bên A và Bên A tự thỏa thuận về nội dung các khoản chi phí khác và ghi cụ thể vào trong hợp đồng này).

Điều 8. Phương thức giải quyết tranh chấp

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có vấn đề phát sinh cần giải quyết, thì hai Bên tiến hành thỏa thuận và thống nhất giải quyết kịp thời, hợp tình và hợp lý. Trường hợp không thỏa thuận được thì một trong các Bên có quyền khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Các thỏa thuận khác

Bên A và Bên B đồng ý đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này.

Bên A và Bên B đồng ý thực hiện theo đúng các điều khoản trong hợp đồng này và không nêu thêm điều kiện gì khác.

Hợp đồng này được lập thành ... bản, mỗi bản gồm ... trang, có giá trị pháp lý như nhau và được giao cho Bên A ... bản, Bên B ... bản./.

BÊN B

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

...

BÊN A

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

...